TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố T, ngày 27 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn F, sinh ngày 01/01/1989;

- Bị đơn: Anh Trần Q, sinh ngày 01/01/1986;

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn F và anh Trần Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn F và anh Trần Q tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn F và anh Trần Q tự nguyện thỏa thuận như sau: chị Nguyễn F tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Thị Yến C, sinh ngày 02/9/2009 và Trần Thị Hồng N, sinh ngày 23/10/2011, hiện con đang sống với chị F (cháu C và N có nguyện vọng sống cùng chị F). Anh Trần Q không

phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, do chị Nguyễn F không yêu cầu. Chị Nguyễn F cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trần Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn F và anh Trần Q thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn F và anh Trần Q thống nhất không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn F và anh Trần Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Nhưng chị Nguyễn F tự nguyện thống nhất chịu thay cho chị anh Trần Q toàn bộ số tiền án phí trên. Vậy chị Nguyễn F chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0001984 ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Chị Nguyễn F được nhận lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. T;
- UBND phường E;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Trinh